

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 44/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 7436/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ trên cơ sở hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình (Có Đề án kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2025.

2. Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc thông qua một số nội dung, sửa đổi, bổ sung tổ chức bộ máy, điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định .

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết .

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

ĐỀ ÁN**Thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Phú Thọ**

(Kèm theo Nghị quyết số 44 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ****I. SỰ CẦN THIẾT**

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế, yêu cầu sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu quả theo Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Với mục tiêu tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trên cơ sở tổ chức hợp lý phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc UBND tỉnh; Việc hợp nhất kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, hoạt động của Quỹ phát triển đất 03 tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình là cần thiết, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế hiện nay.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

- Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị;

- Kết luận số 130-KL/TW, ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kế hoạch số 47-KH/BCĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Nghị quyết số 153-NQ/TUPT-TUVP-TUHB ngày 16/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về việc thành lập Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh;
- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 16/4/2025 của Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về hoạt động của Ban Chỉ đạo hợp nhất;
- Nghị quyết số 172-NQ/TU, ngày 25/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, hợp nhất các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình;
- Kết luận số 15-KL/TU, ngày 15/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập các Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

III. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;
- Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;
- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Nghị quyết số 23-NQ/HĐND, ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Phú Thọ;
- Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc;
- Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND ngày 23/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh

Hòa Bình.

- Công văn số 7158/BTC-ĐTTC ngày 26/5/2025 của bộ Tài chính việc sắp xếp lại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng tại địa phương; Công văn số 8349/BTC-ĐCTC ngày 13/6/2025 của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng tại địa phương.

Phần thứ hai
THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, HOẠT ĐỘNG CỦA
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH PHÚ THỌ (CŨ),
TỈNH VINH PHÚC, TỈNH HÒA BÌNH

I. QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH PHÚ THỌ

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách Nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; Quỹ có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định, để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ và pháp luật có liên quan; nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do UBND tỉnh phê duyệt. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ. Quỹ được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế, mô hình hoạt động

2.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

- Hội đồng quản lý Quỹ (*hoạt động kiêm nhiệm*): Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý là Giám đốc Sở Tài chính; Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường.

- Ban kiểm soát (*hoạt động kiêm nhiệm*): 01 Trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên (hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm);

- Ban điều hành: Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính;

- Phòng chuyên môn: Không thành lập phòng.

2.2. Biên chế (tính đến thời điểm 30/6/2025): Được giao 04 biên chế, có mặt 04 người (Phụ trách kế toán 01 người; cán bộ thẩm định 02 người; Văn thư, hành chính 01 người).

2.3. Mô hình hoạt động: Hoạt động theo mô hình độc lập.

3. Nguồn Vốn điều lệ của Quỹ (tính đến 30/6/2025): Vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ: 275.203 triệu đồng; số dư nợ ứng vốn cho các đơn vị là: 61.525 triệu đồng; số dư nguồn: 213.678 triệu đồng.

4. Trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính

4.1. Trụ sở làm việc: Đặt tại trụ sở Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ, địa chỉ: Số 03, đường Đường Trần Phú, Phường Gia Cẩm, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4.2. Trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính

- Trang thiết bị phương tiện làm việc: Gồm có máy tính, bàn, ghế, tủ tài liệu và các trang thiết bị khác phục vụ công tác chuyên môn được quản lý trên sổ theo dõi tài sản của đơn vị và thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương.

- Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Mức độ tự chủ tài chính: Quỹ là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

II. QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH VĨNH PHÚC

1. Vị trí chức năng, nhiệm vụ quyền hạn

Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách Nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ. Quỹ được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế, mô hình hoạt động

2.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

- Hội đồng quản lý Quỹ (hoạt động kiêm nhiệm): Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Quỹ, hiện là Phó Giám đốc Sở Tài chính; Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở: Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Ban kiểm soát (hoạt động chuyên trách): Trưởng ban kiểm soát.

- Ban điều hành (hoạt động kiêm nhiệm): Giám đốc Quỹ là Phó Giám đốc Sở Tài chính; Phó Giám đốc Quỹ là Trưởng phòng Quản lý giá công sản và Tài chính doanh nghiệp của Sở Tài chính.

2.2. Biên chế, hợp đồng lao động (tính đến thời điểm 30/6/2025): Được giao 07 biên chế, có mặt 06 người (thiếu 01 chỉ tiêu viên chức). Hợp đồng lao động không xác định thời hạn (lái xe): 01 người, có mặt 01 người, cụ thể:

+ Bộ phận gắn với công việc hỗ trợ phục vụ: Kế toán Quỹ: 01 người; hành chính: 02 người; Trưởng ban Kiểm soát kiêm nhiệm văn phòng và 01 cán bộ Hợp đồng không xác định thời hạn làm lái xe;

+ Phòng Kế hoạch nghiệp vụ: 04 người (gồm Trưởng phòng và 03 cán bộ);

- Phòng chuyên môn: Phòng Kế hoạch - nghiệp vụ và bộ phận gắn với công việc hỗ trợ phục vụ (kế toán, văn phòng, lái xe).

2.3. Mô hình hoạt động: Hoạt động theo mô hình độc lập.

3. Nguồn vốn điều lệ của Quỹ (tính đến 30/6/2025): Nguồn vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc: 1.527.818 triệu đồng (Đã ứng thực hiện các dự án là: 491.420 triệu đồng; nguồn chưa sử dụng: 1.036.398 triệu đồng. Nguồn vốn tạm ứng từ Ngân sách: 17.879,749 triệu đồng (Đã ứng thực hiện dự án: 17.871,167 triệu đồng; nguồn vốn tạm ứng đã thu hồi chưa thực hiện hoàn trả 8,582 triệu đồng)

4. Trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính

4.1. Trụ sở làm việc: Đặt tại trụ sở Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc.

4.2. Trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính

- Trang thiết bị phương tiện làm việc: Gồm có máy tính, bàn, ghế, tủ tài liệu, ô tô và các trang thiết bị khác phục vụ công tác chuyên môn được quản lý trên sổ theo dõi tài sản của đơn vị và thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương.

- Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Mức độ tự chủ tài chính: Quỹ là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

III. QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH HÒA BÌNH

1. Vị trí chức năng, nhiệm vụ quyền hạn

Quỹ hoạt động theo quy định tại Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 13/7/2011 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình và Quyết định 04/2012/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành quy chế Quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh Hòa Bình; Hợp đồng ủy thác quản lý vốn và sử dụng vốn của Quỹ phát triển đất số 01/HĐUT-QPTĐ ngày 07/5/2018; Hợp đồng ủy thác quản lý vốn, sử dụng, điều hành vốn của Quỹ phát triển đất số 01/HĐUT-QPTĐ ngày 14/6/2023. Quỹ có chức năng chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định đề

thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 và pháp luật có liên quan.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế

2.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

- Hội đồng quản lý Quỹ (*hoạt động kiêm nhiệm*): Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình; Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở: Phó Giám đốc Sở Tài chính, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Hòa Bình (hiện nay đã chuyển công tác làm Chủ tịch huyện Cao Phong);

- Ban kiểm soát Quỹ: Trưởng ban kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình (đơn vị nhận ủy thác) kiêm nhiệm;

- Ban điều hành Quỹ: Không thành lập mà do cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình đảm nhiệm thông qua hợp đồng ủy thác.

2.2. Biên chế: Không giao biên chế.

2.3. Mô hình hoạt động: Mô hình ủy thác (Ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, thông qua hợp đồng ủy thác).

3. Nguồn vốn chủ sở hữu: Vốn điều lệ 500 tỷ đồng (*theo Nghị quyết số 509/NQ-HĐND ngày 13/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định về vốn điều lệ ban đầu của Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình*).

- Vốn điều lệ đã được cấp đến 30/6/2025: 120.000 triệu đồng.

- Số dư nợ ứng vốn cho các đơn vị là: 16.722 triệu đồng.

- Số dư nguồn: 103.278 triệu đồng.

- Lãi tiền gửi ngân hàng: 8.124 triệu đồng.

4. Tài sản thuộc Quỹ: Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hiện nay, mô hình tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tại 3 tỉnh có sự khác biệt rõ rệt, cụ thể: Quỹ phát triển đất tỉnh Phú Thọ và tỉnh Vĩnh Phúc được tổ chức theo mô hình độc lập, có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng biệt do UBND tỉnh ban hành. Các Quỹ này có khả năng tự chủ tương đối về tài chính và chủ động trong việc triển khai các dự án đầu tư phát triển quỹ đất; đối với Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình hoạt động theo mô hình ủy thác. Do vậy thiếu thống nhất về mô hình tổ chức và cơ chế vận hành giữa các tỉnh dẫn đến sự chênh lệch về năng lực tổ chức, tài chính và hiệu quả hoạt động; đối với mô hình độc lập có ưu điểm là việc chủ động đầu tư, quản lý và huy động nguồn lực, tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế về quy mô và năng lực điều phối liên vùng, đối

với mô hình ủy thác tuy phù hợp với những địa phương chưa đủ điều kiện tổ chức quỹ độc lập, song còn nhiều bất cập trong việc triển khai các dự án tạo lập quỹ đất quy mô lớn, thiếu tính chủ động và linh hoạt.

Từ thực tế trên, việc xây dựng mô hình thống nhất, có tư cách pháp nhân đầy đủ, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính và có thể vận hành liên tỉnh là cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất, đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng và tăng tính liên kết vùng trong công tác quản lý tài nguyên đất đai. Việc thành lập và hoạt động theo mô hình độc lập của Quỹ phát triển đất là cần thiết, góp phần giúp UBND tỉnh trong việc tập trung nguồn lực tài chính để kịp thời ứng vốn, thúc đẩy công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và nâng cao hiệu quả của dự án, góp phần tạo môi trường đầu tư để thu hút các nhà đầu tư lớn thực hiện các dự án có tính lan tỏa cao. Giúp UBND tỉnh quản lý nguồn vốn hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, đáp ứng được nhiệm vụ đề ra.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH PHÚ THỌ TRÊN CƠ SỞ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH PHÚ THỌ (CŨ), TỈNH VĨNH PHÚC VÀ TỈNH HÒA BÌNH

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

Tổ chức lại Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ thuộc UBND tỉnh Phú Thọ trên cơ sở Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ (cũ), tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình, có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định, để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định và pháp luật có liên quan.

2. Phạm vi hoạt động: Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công đơn vị dự kiến cung cấp: Quỹ không có dịch vụ sự nghiệp công.

II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI

1. Loại hình: Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc UBND tỉnh.

2. Tên gọi: Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ.

III. VÍ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách Nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Quỹ Phát triển đất và Điều lệ tổ chức, hoạt động được UBND tỉnh ban hành. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ. Quỹ được mở tài khoản tại

Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

- Hội đồng quản lý Quỹ (*hoạt động kiêm nhiệm*): Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Quỹ; thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở: Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Ban kiểm soát Quỹ (*hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm*): Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên.

- Ban điều hành Quỹ: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc (Số lượng Phó Giám đốc Quỹ thực hiện theo Điều 11 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2025 của Chính phủ).

- Phòng chuyên môn: Thành lập 02 phòng chuyên môn.

(1) *Phòng Hành chính - Tổng hợp*: Chức năng, nhiệm vụ của phòng Hành chính - tổng hợp là giúp HĐQL Quỹ, Giám đốc Quỹ về tham mưu và thực hiện toàn bộ công tác Hành chính - Tổng hợp của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ; gọi chung là công tác văn phòng của Quỹ phát triển đất;

- Tham mưu và thực hiện công tác Kế hoạch tổng hợp cho HĐQL Quỹ, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất; công tác kế toán; tổ chức nhân sự, lao động, thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm và là đầu mối tham mưu xử lý công việc Hành chính - Tổng hợp chung của Văn phòng cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh và của HĐQL Quỹ;

- Thực hiện công việc quản lý thiết bị tin học, văn thư, lưu trữ, hành chính. Phục vụ văn phòng và thủ quỹ của Cơ quan Quỹ phát triển đất;

- Ngoài ra, tùy thực tế tình hình biên chế và yêu cầu trình độ năng lực chuyên môn của cán bộ để thực hiện nhiệm vụ của Quỹ, Giám đốc Quỹ có thể điều phối, bố trí cán bộ tùy thuộc biên chế của phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Quỹ phân công.

(2) *Phòng Kế hoạch - nghiệp vụ*

- Tham mưu xây dựng kế hoạch ứng vốn và phương án sử dụng vốn Quỹ;

- Tổng hợp, đánh giá nhu cầu ứng vốn của các đơn vị, dự án theo kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển hạ tầng;

- Tham mưu đề xuất danh mục dự án được ưu tiên ứng vốn từ Quỹ hàng năm và trung hạn;

- Xây dựng kế hoạch phân bổ vốn, cân đối dòng tiền theo tiến độ thực hiện dự án và khả năng thu hồi;

- Hướng dẫn, tiếp nhận và thẩm định hồ sơ ứng vốn;

- Hướng dẫn các đơn vị lập hồ sơ đề nghị ứng vốn từ Quỹ theo đúng mẫu biểu, trình tự, thủ tục;
- Thẩm định hồ sơ ứng vốn về tính pháp lý, tính khả thi, hiệu quả đầu tư, điều kiện đảm bảo hoàn trả vốn;
- Lập báo cáo thẩm định, trình Hội đồng Quản lý Quỹ xem xét, quyết định theo thẩm quyền;
- Tổ chức ký hợp đồng ứng vốn, giải ngân và theo dõi tiến độ thực hiện;
- Tham mưu, dự thảo hợp đồng cho ứng vốn; tổ chức ký kết, giải ngân theo tiến độ và điều kiện hợp đồng;
- Theo dõi tình hình triển khai dự án, sử dụng ứng vốn và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ban Giám đốc;
- Quản lý công nợ, thu hồi vốn và xử lý rủi ro tài chính;
- Theo dõi công nợ đến hạn và thực hiện thu hồi vốn ứng, vốn vay, chi phí quản lý vốn ứng đúng thời hạn quy định;
- Tham mưu các biện pháp xử lý trường hợp chậm trả, nợ khó thu; phối hợp xử lý tài sản bảo đảm (nếu có);
- Tổng hợp, báo cáo tình hình dư nợ, hiệu quả sử dụng vốn, đề xuất tái đầu tư;
- Phối hợp kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn Quỹ;
- Phối hợp với các phòng chuyên môn và cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện dự án sử dụng vốn ứng;
- Đánh giá hiệu quả đầu tư, hiệu quả sử dụng đất sau đầu tư để làm căn cứ xây dựng các phương án đầu tư tiếp theo;
- Thực hiện nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Quỹ phân công.

3. Trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính

- Trang thiết bị phương tiện làm việc: gồm có máy tính, bàn, ghế, tủ tài liệu, ô tô và các trang thiết bị khác phục vụ công tác chuyên môn được quản lý trên sổ theo dõi tài sản của đơn vị và thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương.
- Chế độ tài chính (*bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động*) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Mức độ tự chủ tài chính: Quỹ là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC; TRỤ SỞ, TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC

1. Vị trí việc làm; biên chế, số lượng người làm việc

1.1. Dự kiến vị trí việc làm: Dự kiến vị trí việc làm 15 vị trí, trong đó vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý (03 vị trí); vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (04 vị trí); vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung (06 vị trí); vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (02 vị trí).

- Giám đốc: 01 đồng chí;
- Phó Giám đốc: 02 đồng chí;
- Trưởng phòng chuyên môn: 02 đồng chí;
- Phó Trưởng phòng chuyên môn: 01 đồng chí;
- Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp: 07 đồng chí;
- Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 02 đồng chí;

1.2. Biên chế, số lượng người làm việc

- Số lượng người làm việc của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ là: 15 người (hiện nay có mặt 14 người), trong đó Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ là 05 người, Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc là 08 người và Quỹ Phát triển đất tỉnh Hoà Bình: không.

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ là 01 người làm công việc lái xe.

2. Trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc

2.1. Trụ sở làm việc: Đặt trong khuôn viên Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ, địa chỉ: Số 03, đường Trần Phú, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2.2. Trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Trang thiết bị, phương tiện làm việc và cơ chế tài chính thực hiện theo các quy định hiện hành và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện thống kê, bàn giao và tiếp nhận tài sản, trang thiết bị của Quỹ Phát triển đất Vĩnh Phúc chuyển về thực hiện quản lý, bảo quản, sử dụng theo quy định về tiêu chuẩn định mức.

Phần thứ tư

**PHƯƠNG ÁN VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH,
TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN**

I. PHƯƠNG ÁN VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ

Sau khi tổ chức lại Quỹ Phát đất tỉnh Phú Thọ trên cơ sở sắp xếp chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quỹ phát triển đất Quỹ Phát triển đất Vĩnh Phúc, Hoà Bình. Trước mắt giữ nguyên Lãnh đạo Quỹ và số lượng người làm việc và hợp đồng lao động hiện có 15 người; trong đó: Lãnh đạo Quỹ kiêm nhiệm 03 người; Viên chức là 11 người; Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 01 người.

1. Lãnh đạo Quỹ: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc; trước mắt số lượng lãnh đạo Quỹ là 03 người kiêm nhiệm (*Việc bố trí, sắp xếp số lượng lãnh đạo, Quỹ sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền sắp xếp, bố trí theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh*).

2. Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Quỹ

Căn cứ quy định về số lượng lãnh đạo cấp phòng, tập thể lãnh đạo Quỹ Phát đất tỉnh Phú Thọ căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn và năng lực cán bộ quyết định lựa chọn bố trí sắp xếp cho phù hợp, đảm bảo phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng, số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc lựa chọn phải công khai, minh bạch, ưu tiên tiêu chí kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, phải có sản phẩm rõ ràng.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp: 04 người gồm 01 Trưởng phòng; 02 người làm việc và 01 Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Phòng Kế hoạch - nghiệp vụ: 08 người gồm 01 Trưởng phòng phụ trách; 01 Phó trưởng phòng và 06 người làm việc.

3. Viên chức, người lao động

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, tập thể lãnh đạo Quỹ Phát đất tỉnh Phú Thọ sẽ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với viên chức, người lao động (*theo hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh, Sở Nội vụ*) phù hợp với nhiệm vụ, năng lực, sở trường của viên chức theo vị trí việc làm; đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết chế độ chính sách theo quy định.

- Căn cứ tình hình thực tế, Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ sẽ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ viên chức, người lao động để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị của tổ chức trong tình hình mới; thực hiện rà soát, tinh giản biên chế đối với các trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm.

4. Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và các văn bản liên quan, Quỹ Phát đất tỉnh Phú Thọ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động hoặc xây dựng mới các quy chế, quy định và các quy trình nghiệp vụ đảm bảo thống nhất, tuân thủ quy định của pháp luật; chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm; cơ chế tự chủ tài chính, xây dựng các tiêu chí đánh giá, tính toán số lượng người làm việc, người lao động để bố trí nhân sự theo vị trí việc làm, bảo đảm phù hợp nhằm nâng cao hiệu suất, hiệu năng hoạt động, tránh chồng chéo nhiệm vụ và làm cơ sở cho việc tinh gọn bộ máy, tinh giản số lượng người làm việc, lao động, tuân thủ quy định pháp luật và quyết định của cấp có thẩm quyền.

II. PHƯƠNG ÁN VỀ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương và hướng dẫn của Sở Tài chính. Giám đốc 03 Quỹ chịu trách nhiệm chỉ đạo rà soát, thống kê tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của đơn vị, lập báo cáo và hoàn tất bàn giao đảm bảo tuân thủ quy định. Sau

hợp nhất, Quỹ kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ tài chính của hai Quỹ về phát triển đất, cụ thể:

1. Vốn điều lệ: 1.923.021.000 đồng (hợp nhất vốn điều lệ của 3 Quỹ).

- Tại thời điểm hợp nhất thực hiện chốt số liệu, khóa sổ, lập báo cáo tài chính, lập biên bản bàn giao, tiếp nhận và xác định nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quỹ sau hợp nhất kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ tài sản, công nợ của 03 Quỹ trước khi hợp nhất và được cụ thể bằng biên bản bàn giao;
- Quỹ sau hợp nhất có trách nhiệm: Xác định vốn điều lệ, nguồn vốn sau hợp nhất; hợp nhất tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu; chuyển giao quyền, nghĩa vụ tài chính: Các khoản vay vốn, nghĩa vụ tài chính phải thông báo tới các đối tác liên quan; ký phụ lục hợp đồng hoặc hợp đồng mới với bên thứ ba nếu cần.

2. Tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm xử lý tài sản là trụ sở hiện tại, bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền;
- Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm đảm bảo cơ sở vật chất, trụ sở làm việc của Quỹ sau hợp nhất theo bố trí của cơ quan có thẩm quyền;
- Giám đốc Quỹ Phát triển đất Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kiểm kê, phân loại, lập đầy đủ hồ sơ đối với tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của đơn vị mình. Thực hiện xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu; trả lại tài sản cho tổ chức, cá nhân khác đối với tài sản giữ hộ, mượn; chấm dứt việc thuê tài sản, bảo vệ, bảo quản tài sản của cơ quan tránh bị mất, thất thoát tài sản;
- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản được thực hiện bằng biên bản bàn giao, tiếp nhận giữa hai bên theo quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản khi thực hiện hợp nhất;
- Sau khi hoàn thành việc hợp nhất Quỹ, Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm bố trí, sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn, định mức; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC LIÊN QUAN

Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ, Quỹ Phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc và Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình (thực hiện giao nộp con dấu cho cơ quan chức năng khi có quyết định thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ. Tổ chức thực hiện công tác văn thư, lưu trữ theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

**Phần thứ năm
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ trên cơ sở Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ (cũ), tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp nhận nguyên trạng về biên chế, nhân sự, cơ sở vật chất, tài sản, nguồn vốn, máy móc, trang thiết bị, tài chính, hồ sơ tài liệu có liên quan từ Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ (cũ), tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình.

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, đối với nhân sự lãnh đạo Quỹ, về nguồn vốn và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về tài chính đối với Quỹ Phát triển đất. Hướng dẫn Quỹ Phát triển đất tỉnh Phú Thọ việc kiểm kê, bàn giao tài sản, nguồn vốn,... và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

3. Sở Nội vụ: Chủ trì thẩm định, đề xuất nhân sự lãnh đạo Quỹ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của UBND tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định./.